TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 42/2019/QĐST-HNGĐ Ngày: 16/4/2019	*Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Ông Lưu Tuấn Dũng

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Hồng Phương - Thư ký Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Phạm Tú Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 33/2019/TLST-HNGĐ ngày 29/3/2019 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" theo quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 73/2019/QĐST-HNGĐ ngày 03/4/2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Chị Bùi Thị Thu Phương; sinh năm 1977; hiện ở tại: Japan Hygoken Kobeshi Nagataku Shodacho 1-5-22; vắng mặt

- Anh Đỗ Trọng Đạt; sinh năm 1977; địa chỉ: Số 33 hẻm 72/1/138 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; có mặt

Chị Bùi Thị Thu Phương ủy quyền cho anh Đỗ Trọng Đạt thay mặt chị nhận các văn bản tố tụng của Tòa án; có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo Đơn xin thuận tình ly hôn của chị Bùi Thị Thu Phương, anh Đỗ Trọng Đạt có nội dung như sau:

* Về tình cảm: Chị Bùi Thị Thu Phương, anh Đỗ Trọng Đạt kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 21/4/2009 tại Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, do điều kiện công việc, chị Bùi Thị Thu Phương làm việc tại Nhật Bản, anh Đỗ Trọng Đạt sinh sống và làm việc tại Việt Nam. Do khoảng cách xa xôi và quan điểm sống khác nhau nên anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Nay anh Đỗ Trọng Đạt và chị Bùi Thị Thu Phương xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị Bùi Thị Thu Phương, anh Đỗ Trọng Đạt không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về tài sản và nhà ở, nợ chung: Không yêu cầu tòa giải quyết.

* Về lệ phí: Anh Đỗ Trọng Đạt tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp ngày 16/4/2019, anh Đỗ Trọng Đạt có ý kiến đề nghị Tòa án xem xét nguyện vọng xin thuận tình ly hôn của anh và chị Bùi Thị Thu Phương và giữ nguyên ý kiến nhận uỷ quyền, cam kết sẽ nhận, thông báo, giao các văn bản tố tụng của Toà án cho chị Bùi Thị Thu Phương và đề nghị Tòa án ghi nhận ý kiến của chị Bùi Thị Thu Phương là được ly hôn với anh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phân tích nội dung việc dân sự về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận khác của các đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ việc dân sự đã được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định như sau:

* Về tình cảm: Chị Bùi Thị Thu Phương, anh Đỗ Trọng Đạt kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 21/4/2009 tại Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, do điều kiện công việc, chị Bùi Thị Thu Phương làm việc tại Nhật Bản, anh Đỗ Trọng Đạt sinh sống và làm việc tại Việt Nam. Do

khoảng cách xa xôi và quan điểm sống khác nhau nên anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Nay anh Đỗ Trọng Đạt và chị Bùi Thị Thu Phương xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng không hòa giải được, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của hai bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, nên chấp nhận.

* Về con chung: Chị Bùi Thị Thu Phương, anh Đỗ Trọng Đạt không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

* Về tài sản và nhà ở, nợ: Không yêu cầu tòa án giải quyết nên Toà án không xét.

* Về lệ phí: Anh Đỗ Trọng Đạt tự nguyện chịu cả tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nên ghi nhận.

Quan điểm của vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phù hợp với pháp luật, nên chấp nhận.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 55; Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 1 Điều 37; khoản 2 Điều 67; Điều 143; Điều 146, Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Chấp nhận Đơn yêu cầu công nhận việc thuận tình ly hôn của chị Bùi Thị Thu Phương, anh Đỗ Trọng Đạt.

Chị Bùi Thị Thu Phương, anh Đỗ Trọng Đạt được ly hôn.

2. Về con chung: Chị Bùi Thị Thu Phương, anh Đỗ Trọng Đạt không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản và nhà ở chung, nợ chung: Không yêu cầu tòa giải quyết nên Tòa án không xét.

4. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Đỗ Trọng Đạt chịu cả 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0017096 ngày 27/3/2019 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 16/4/2019.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- *VKS cùng cấp;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS-VP.*

Lưu Tuấn Dũng